



BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG

HƯỚNG DẪN KỸ THUẬT VỀ PHÂN LOẠI CHẤT THẢI RẮN SINH HOẠT

(THEO VĂN BẢN SỐ 9368/BTNMT-KSONMT NGÀY 02/11/2023)

Tại sao phải phân loại chất thải rắn sinh hoạt?



Lượng CTRSH phát sinh ngày càng lớn, gây ô nhiễm môi trường, thất thoát tài nguyên, lãng phí tài nguyên đất, làm tăng chi phí xử lý chất thải của cả Nhà nước và người dân.



Phân loại CTRSH giúp giảm đi một lượng rác thải ra môi trường, giảm ô nhiễm, tiết kiệm nhiều khoản chi phí khác như thu gom, vận chuyển và xử lý.



Mang lại nguồn kinh tế lớn từ các chất thải có khả năng tái sử dụng, tái chế. Chất thải thực phẩm được sử dụng làm phân bón, thức ăn chăn nuôi..





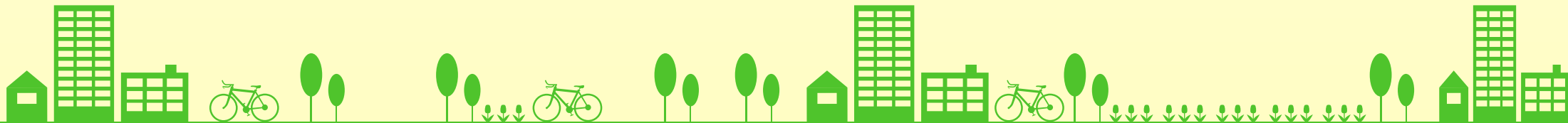
BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG

Theo Điều 75, Luật Bảo vệ môi trường 2020 quy định:

Chất thải rắn sinh hoạt phát sinh từ hộ gia đình, cá nhân được phân loại theo nguyên tắc:



UBND cấp tỉnh quyết định việc phân loại cụ thể chất thải rắn sinh hoạt khác trên địa bàn theo hướng dẫn của Bộ Tài nguyên và Môi trường; có chính sách khuyến khích việc phân loại riêng chất thải nguy hại trong chất thải sinh hoạt phát sinh từ hộ gia đình, cá nhân.



Tại đô thị, hộ gia đình, cá nhân phải chứa, đựng chất thải rắn sinh hoạt sau khi thực hiện phân loại vào các bao bì để chuyển giao.



Chất thải rắn có khả năng tái sử dụng, tái chế được chuyển giao cho tổ chức, cá nhân tái sử dụng, tái chế hoặc cơ sở có chức năng thu gom, vận chuyển.



Chất thải thực phẩm được chuyển giao cho cơ sở có chức năng thu gom, vận chuyển; có thể được sử dụng làm phân bón hữu cơ, làm thức ăn chăn nuôi.



Chất thải rắn sinh hoạt khác được chuyển giao cho cơ sở có chức năng thu gom, vận chuyển.

Tại nông thôn, sau khi phân loại, hộ gia đình, cá nhân phát sinh chất thải rắn sinh hoạt, thực hiện quản lý như sau:



Chất thải rắn có khả năng tái sử dụng, tái chế được chuyển giao cho tổ chức, cá nhân tái sử dụng, tái chế hoặc cơ sở có chức năng thu gom, vận chuyển.



Chất thải thực phẩm được khuyến khích tận dụng tối đa để làm phân bón hữu cơ, làm thức ăn chăn nuôi; hoặc chuyển giao cho cơ sở có chức năng thu gom, vận chuyển.



Chất thải rắn sinh hoạt khác phải được chứa, đựng trong bao bì theo quy định và chuyển giao cho cơ sở có chức năng thu gom, vận chuyển.

NHẬN DIỆN VÀ PHÂN LOẠI CHI TIẾT CHẤT THẢI RẮN SINH HOẠT

(THEO VĂN BẢN SỐ 9368/BTNMT-KSONMT NGÀY 02/11/2023)

NHÓM 1

CHẤT THẢI CÓ KHẢ NĂNG TÁI SỬ DỤNG, TÁI CHẾ

1.1. GIẤY THẢI



Hộp, túi, lọ, ly, cốc giấy

Loại bỏ nước, dung dịch chứa bên trong.

Thu gọn, ép dẹt, giảm kích thước, thể tích



Loại bỏ nước, dung dịch chứa bên trong.

Thu gọn, ép dẹt, giảm kích thước, thể tích

Sách, truyện, vở, báo cũ, giấy viết,...; Thùng, bìa carton; Lõi giấy vệ sinh, giấy bọc gói, bì thư, biên lai, khay đựng trứng bằng giấy,... Các loại bao bì giấy khác không nhiễm bẩn

1.2. NHỰA THẢI



Tháo nắp, loại bỏ nước, dung dịch hoặc sản phẩm chứa bên trong.

Thu gọn, giảm kích thước, thể tích

Bao bì nhựa đựng thực phẩm, mỹ phẩm, dược phẩm, sản phẩm dùng trong gia dụng, nông nghiệp, y tế,...(không bao gồm bao bì đựng thuốc bảo vệ thực vật, axit, dầu mỡ công nghiệp, chất tẩy rửa có thành phần nguy hại)



Các loại ghế nhựa, thau, chậu nhựa; Ly, cốc nhựa

Loại bỏ sản phẩm chứa bên trong

1.3. KIM LOẠI THẢI



Loại bỏ sản phẩm chứa đựng bên trong.

Thu gọn, giảm kích thước, thể tích.

Bao bì nhôm, sắt hoặc kim loại khác đựng thực phẩm, mỹ phẩm, dược phẩm, sản phẩm dùng trong gia dụng, nông nghiệp, y tế,...(không bao gồm bao bì đựng thuốc bảo vệ thực vật, dầu mỡ công nghiệp, chất tẩy rửa có thành phần nguy hại)



Loại bỏ sản phẩm chứa bên trong.

Đồ dùng nhà bếp bằng kim loại: xoong, nồi, niêu, ấm nước, bếp gas, vật dụng nhỏ như bát, đĩa, thìa, đĩa,...; Các loại vật dụng kim loại thải khác

Thu, xếp gọn các vật sắc nhọn để tránh gây thương tích trong quá trình phân loại, thu gom và xử lý.

NHẬN DIỆN VÀ PHÂN LOẠI CHI TIẾT CHẤT THẢI RẮN SINH HOẠT

(THEO VĂN BẢN SỐ 9368/BTNMT-KSONMT NGÀY 02/11/2023)

NHÓM 1

CHẤT THẢI CÓ KHẢ NĂNG TÁI SỬ DỤNG, TÁI CHẾ

1.4. THỦY TINH THẢI



Thảo nấp, loại bỏ sản phẩm chứa đựng bên trong.

Thu, xếp gọn, hạn chế va đập, gây vỡ.

Chai, lọ thủy tinh đựng bia, rượu, thực phẩm, mỹ phẩm, dược phẩm, sản phẩm dùng trong gia dụng, nông nghiệp, y tế... (không bao gồm bao bì đựng thuốc bảo vệ thực vật, axit, dầu mỡ công nghiệp, chất tẩy rửa có thành phần nguy hại)



Bình hoa, đồ trang trí bằng thủy tinh, pha lê

Loại bỏ sản phẩm chứa đựng bên trong; tái sử dụng với đồ vật còn nguyên vẹn.



Thủy tinh thải khác

Thu, xếp gọn các vật sắc nhọn để tránh gây thương tích trong quá trình phân loại, thu gom và xử lý.

1.5. VẢI, ĐỒ DA



Tái sử dụng đối với các đồ vật sạch.

Thu gọn

Quần áo, phụ kiện; giày, dép, vali; chăn, màn, rèm cửa bằng vải,... (không tính thuốc bảo vệ thực vật, axit, dầu mỡ công nghiệp, chất tẩy rửa có thành phần nguy hại)

1.6. ĐỒ GỖ



Tái sử dụng đối với vật dụng còn nguyên vẹn.

Thu gọn, giảm kích thước, thể tích đối với các vật dụng đã bị hư hỏng để tái chế.

Đồ chơi; vật trang trí, đồ gia dụng, hộp, khay,...bằng gỗ

NHẬN DIỆN VÀ PHÂN LOẠI CHI TIẾT CHẤT THẢI RẮN SINH HOẠT

(THEO VĂN BẢN SỐ 9368/BTNMT-KSONMT NGÀY 02/11/2023)

NHÓM 1

CHẤT THẢI CÓ KHẢ NĂNG TÁI SỬ DỤNG, TÁI CHẾ

1.7. CAO SU



Đồ chơi bằng cao su

Tái sử dụng đối với đồ chơi còn nguyên vẹn.

Thu gom, giảm kích thước, thể tích đối với đồ chơi đã bị hư hỏng để tái chế.



Săm, lốp, vật dụng bằng cao su các loại

Bó gọn.



1.8. THIẾT BỊ ĐIỆN, ĐIỆN TỬ THẢI BỎ



Giữ nguyên hình dạng, không tháo rời.

Các thiết bị điện, điện tử nhỏ như: máy ảnh và máy ghi hình; điện thoại di động và điện thoại để bàn; dây cáp và phụ kiện máy tính; bảng điều khiển trò chơi; đồ chơi điện tử; máy tính cầm tay; bàn phím; máy tính xách tay và máy tính bảng; máy nhắn tin; bộ đàm, đèn led, đèn halogen,...



Giữ nguyên hình dạng, không tháo rời.

Các thiết bị điện, điện tử lớn như: máy tính để bàn và màn hình; máy fax; máy in và máy quét; dàn âm thanh và loa; tivi; máy đánh chữ; đầu đĩa VCR/DVD, tấm quang năng,...

Tủ lạnh, tủ đông, máy điều hòa, máy rửa bát, máy giặt, quạt điện, quạt sưởi, bếp điện, bếp từ, lò nướng, nồi cơm điện,...

NHẬN DIỆN VÀ PHÂN LOẠI CHI TIẾT CHẤT THẢI RẮN SINH HOẠT

(THEO VĂN BẢN SỐ 9368/BTNMT-KSONMT NGÀY 02/11/2023)

NHÓM 2

CHẤT THẢI THỰC PHẨM

2.1. THỨC ĂN THỪA; THỰC PHẨM HẾT HẠN SỬ DỤNG



Bảo đảm được đựng, chứa trong vật đựng, túi, bao bì,... kín, không rò rỉ, ngăn ngừa mùi phát tán.

2.2. CÁC LOẠI RAU, CỦ, QUẢ, TRÁI CÂY VÀ CÁC PHẦN THẢI BỎ SAU KHI SƠ CHẾ, CHẾ BIẾN MÓN ĂN,...; CÁC SẢN PHẨM BỎ ĐI TỪ THỊT GIA SÚC, GIA CẦM; THỦY, HẢI SẢN.



Bảo đảm được đựng, chứa trong vật đựng, túi, bao bì,... kín, không rò rỉ, ngăn ngừa mùi phát tán.

NHẬN DIỆN VÀ PHÂN LOẠI CHI TIẾT CHẤT THẢI RẮN SINH HOẠT

(THEO VĂN BẢN SỐ 9368/BTNMT-KSONMT NGÀY 02/11/2023)

NHÓM 3

CHẤT THẢI RẮN SINH HOẠT KHÁC

3.1. CHẤT THẢI NGUY HẠI



Bao bì đựng thuốc bảo vệ thực vật, axit thải, dung môi thải, kiềm thải, dầu mỡ công nghiệp, chất tẩy rửa có thành phần nguy hại, bình gas mini,...tử hoạt động sinh hoạt;
Sơn, mực, chất kết dính (loại có các thành phần nguy hại trong nguyên liệu sản xuất);
Găng tay, giẻ lau dính dầu, hóa chất;
Kim tiêm, khẩu trang, bông băng bị nhiễm khuẩn từ người bệnh

Bảo đảm được đựng, chứa trong vật đựng, túi, bao bì... để an toàn, tránh phát tán CTNH ra ngoài môi trường.

Thu, xếp gọn các vật sắc nhọn (như kim tiêm) để tránh gây thương tích trong quá trình phân loại, thu gom và xử lý.



Các loại bóng đèn huỳnh quang thải; thủy tinh hoạt tính thải; nhiệt kế chứa thủy ngân thải

Không đập vỡ.

Trường hợp bị vỡ thì lưu giữ bảo đảm an toàn tránh gây thương tích, ngăn ngừa phát tán thủy ngân trong quá trình phân loại, thu gom và xử lý.



Giữ nguyên dạng, không tháo rời.

Các loại pin, ắc quy thải

3.2. CHẤT THẢI CÔNG KÈNH



Tủ, bàn ghế, sofa, giường, nệm, cũ hỏng,...

Thu gọn, giảm kích thước, thể tích. Trường hợp tháo dỡ thì chất thải sau đó được phân loại vào các nhóm chất thải tương ứng.



Tủ sắt, khung cửa, cánh cửa,...

Thu gọn, giảm kích thước, thể tích. Trường hợp tháo dỡ thì chất thải sau đó được phân loại vào các nhóm chất thải tương ứng.



Cành cây, gốc cây,...

Thu gọn, giảm kích thước, thể tích

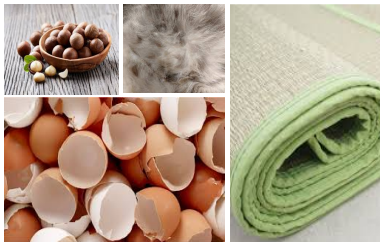
NHẬN DIỆN VÀ PHÂN LOẠI CHI TIẾT CHẤT THẢI RẮN SINH HOẠT

(THEO VĂN BẢN SỐ 9368/BTNMT-KSONMT NGÀY 02/11/2023)

NHÓM
3

CHẤT THẢI RẮN SINH HOẠT KHÁC

3.3. CHẤT THẢI KHÁC CÒN LẠI



Thu gọn, giảm kích thước, thể tích.

Vỏ các loại hạt như macca, óc chó, hạt điều, dừa, vỏ trứng, xơ dừa, rơm, trấu...từ hoạt động sinh hoạt.
Chiếu cói; chiếu tre, trúc; gối mây, tre,...;
Lông gia súc, gia cầm,...;
Bã các loại: cà phê, trà (túi trà), bã mía, xác mía, lõi ngô (cùi bắp),...;
Chất thải từ làm vườn từ hộ gia đình như lá, rễ, cành cây nhỏ, cỏ, hoa,...



Thu gọn, giảm kích thước, thể tích, bảo đảm tránh rơi vãi.

Tã, bỉm, băng, giấy vệ sinh, giấy ăn đã sử dụng; giấy ướt đã sử dụng; bông tẩy trang, khẩu trang,...;
Các loại hộp xốp; các loại sản phẩm nhựa sử dụng một lần;
Bã kẹo cao su, đầu lọc thuốc lá,...;
Bóng bay, băng keo dán, tăm bông tai, tăm chỉ kẻ răng;
Vỏ thuốc,...),



Bó gọn

Giày, dép nhựa, thuốc kẻ, muối (vá), thìa (muỗng) bằng nhựa;
Bút, bật lửa đã hết gas, bàn chải đánh răng, vỏ tuýp, hộp kem đánh răng,...;
Các loại nhựa thải khác



Chứa trong vật đựng kín, không rò rỉ, ngăn ngừa phát tán mùi.

Phân động vật cảnh; xác động vật cảnh chết không do dịch bệnh,...

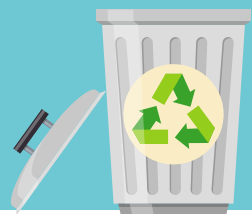


Thu gọn, giảm thể tích, bảo đảm tránh rơi vãi.

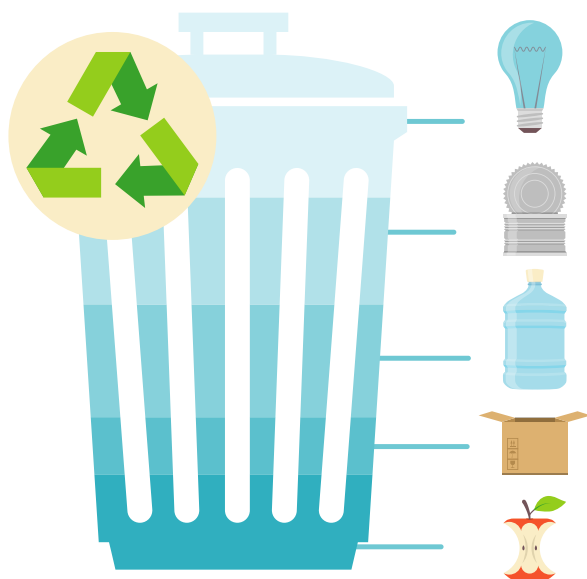
Vỏ cứng các loài thủy, hải sản;
Xỉ than từ hoạt động sinh hoạt,...;
Gốm, sành, sứ thải...

Bó gọn.

Các loại chất thải còn lại:



CHI PHÍ THU GOM, VẬN CHUYỂN, XỬ LÝ CHẤT THẢI RẮN SINH HOẠT



Được tính toán dựa trên khối lượng hoặc thể tích chất thải đã được phân loại



Chất thải rắn có khả năng tái sử dụng, tái chế, chất thải nguy hại phát sinh từ hộ gia đình, cá nhân đã được phân loại riêng thì không phải chi trả giá dịch vụ thu gom, vận chuyển và xử lý



Chất thải rắn có khả năng tái sử dụng, tái chế



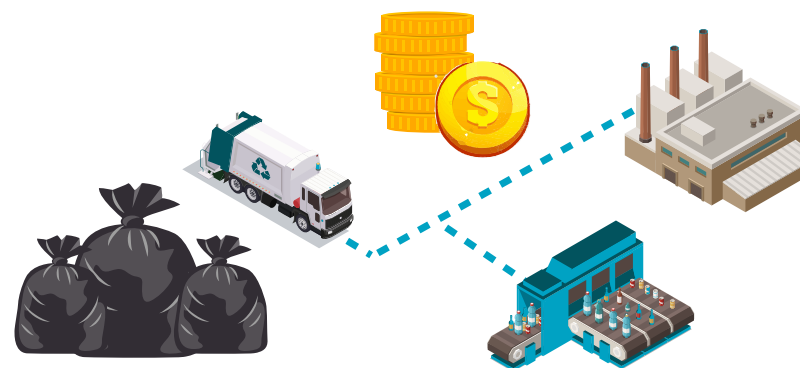
Chất thải thực phẩm



Chất thải rắn sinh hoạt khác



Trường hợp hộ gia đình, cá nhân không phân loại hoặc phân loại không đúng quy định thì phải chi trả giá dịch vụ thu gom, vận chuyển và xử lý như đối với chất thải rắn sinh hoạt khác.



TRÁCH NHIỆM CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN CÁC TỈNH, THÀNH PHỐ TRỰC THUỘC TRUNG ƯƠNG



*** Quyết định việc phân loại cụ thể chất thải rắn sinh hoạt khác theo hướng dẫn của Bộ Tài nguyên và Môi trường**

(Khoản 2 Điều 75 Luật BVMT 2020)

*** Quy định về phân loại, thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải công kênh**

(Khoản 6 Điều 75 Luật BVMT 2020)

*** Bố trí mặt bằng điểm tập kết, trạm trung chuyển chất thải rắn sinh hoạt đáp ứng yêu cầu về bảo vệ môi trường theo quy định của Bộ Tài nguyên và Môi trường**

(Khoản 2 Điều 76 Luật BVMT 2020)

*** Lựa chọn cơ sở thu gom, vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt**

(Khoản 1 Điều 77 Luật BVMT 2020)

*** Lựa chọn cơ sở xử lý chất thải rắn sinh hoạt**

(Khoản 2 Điều 78 Luật BVMT 2020)

*** Quy hoạch, bố trí quỹ đất cho khu xử lý chất thải rắn sinh hoạt, thực hiện việc giao đất kịp thời để triển khai xây dựng và vận hành khu xử lý chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn; bố trí kinh phí cho việc đầu tư xây dựng, vận hành hệ thống thu gom, lưu giữ, trung chuyển, vận chuyển và xử lý chất thải rắn sinh hoạt; hệ thống các công trình, biện pháp, thiết bị công cộng phục vụ quản lý chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn**

(Khoản 6 Điều 78 Luật BVMT 2020)

*** Quy định chi tiết về quản lý chất thải rắn sinh hoạt của hộ gia đình, cá nhân trên địa bàn; quy định giá cụ thể đối với dịch vụ thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải rắn sinh hoạt; quy định cụ thể hình thức và mức kinh phí hộ gia đình, cá nhân phải chi trả cho công tác thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải rắn sinh hoạt dựa trên khối lượng hoặc thể tích chất thải đã được phân loại; định giá dịch vụ thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn sinh hoạt theo quy định của pháp luật về giá.**

(Khoản 6 Điều 79 Luật BVMT 2020)



TÀI LIỆU HƯỚNG DẪN

KỸ THUẬT VỀ PHÂN LOẠI CHẤT THẢI RẮN SINH HOẠT



BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG

